

Ngày 31/03/2025	11,850 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-0.4%	-4.8%	15.9%

2024	
ROE	0.6%
	+/- YoY ▼ 0.9%

Q1/25		
DT thuần	82.5	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 9.30 ▲ 12.7%	YoY ▲ 3.60 ▲ 4.6%

2024	
DT thuần	298
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 108 ▼ 26.7%

Q1/25		
LN gộp	15.0	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▼ 4.40 ▼ 22.9%	YoY ▲ 1.30 ▲ 9.2%

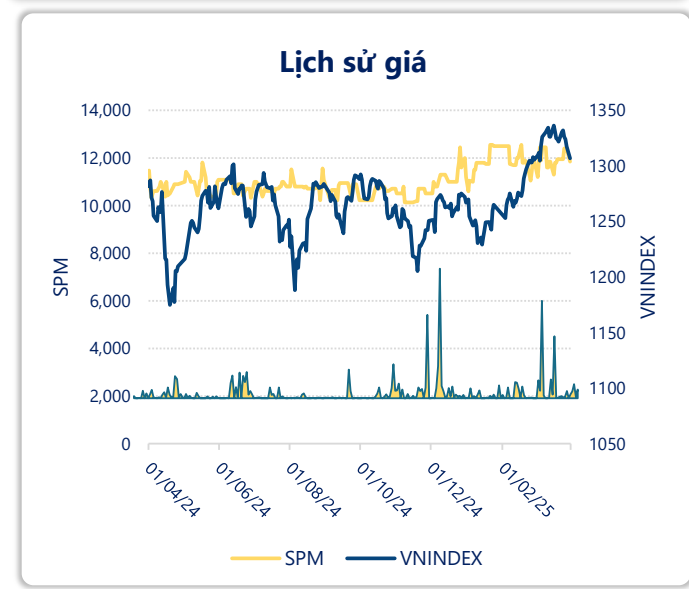
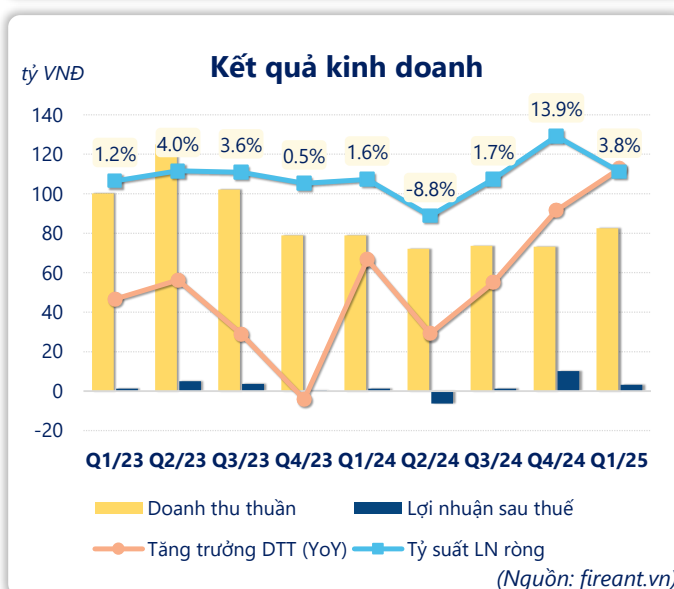
2024	
LN gộp	60.7
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 9.00 ▼ 13.0%

Q1/25		
LN thuần	4.12	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▼ 5.53 ▼ 57.3%	YoY ▲ 2.44 ▲ 145%

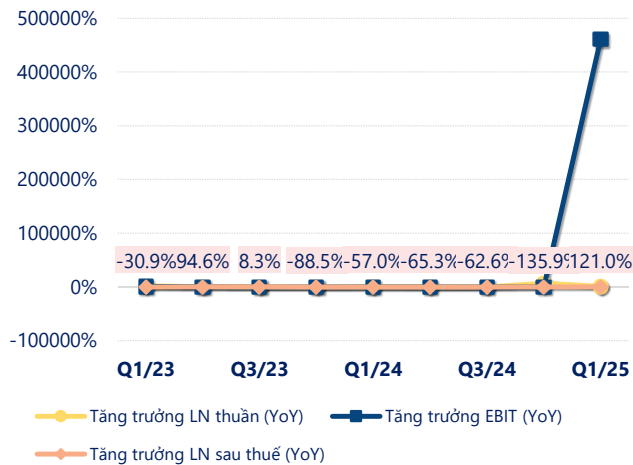
2024	
LN thuần	3.74
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 15.1 ▼ 80.1%

Q1/25		
LN sau thuế	3.15	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▼ 7.05 ▼ 69.1%	YoY ▲ 1.89 ▲ 150%

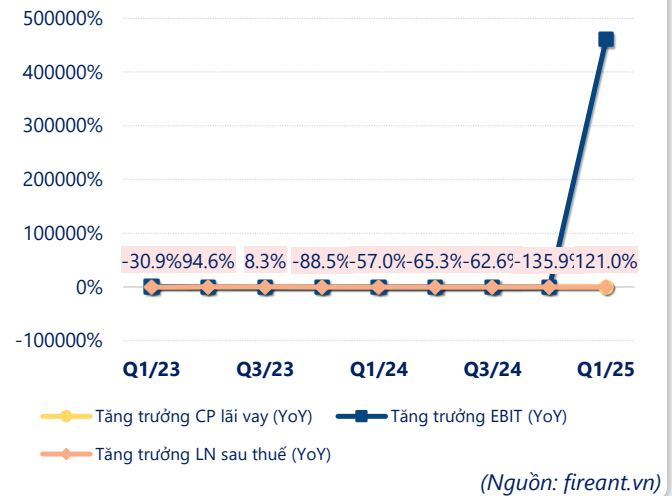
2024	
LN sau thuế	4.62
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 7.48 ▼ 61.9%



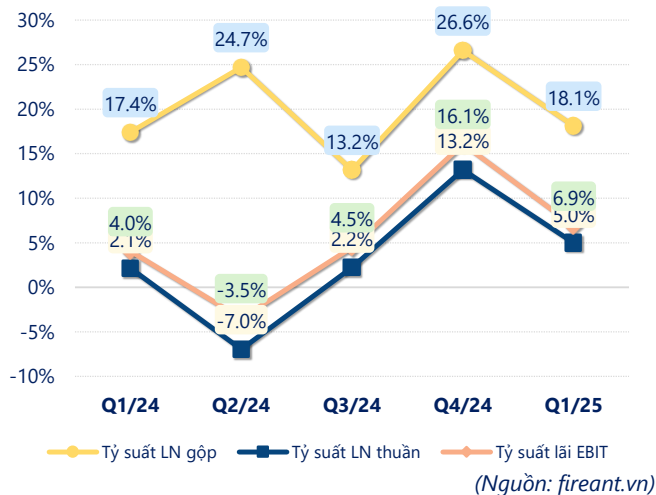
Tăng trưởng lợi nhuận



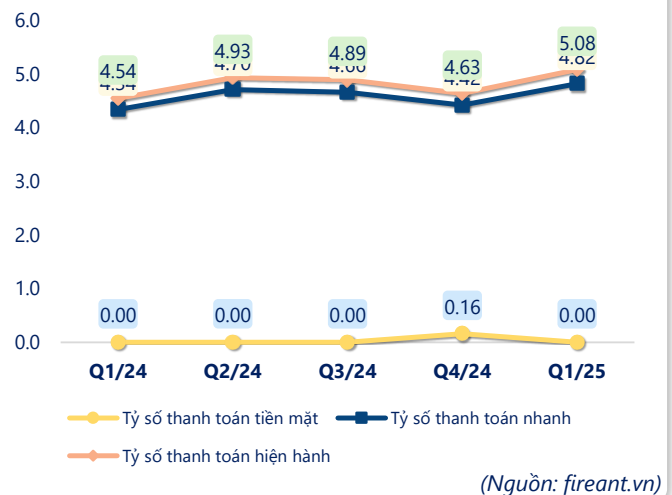
Tăng trưởng chi phí



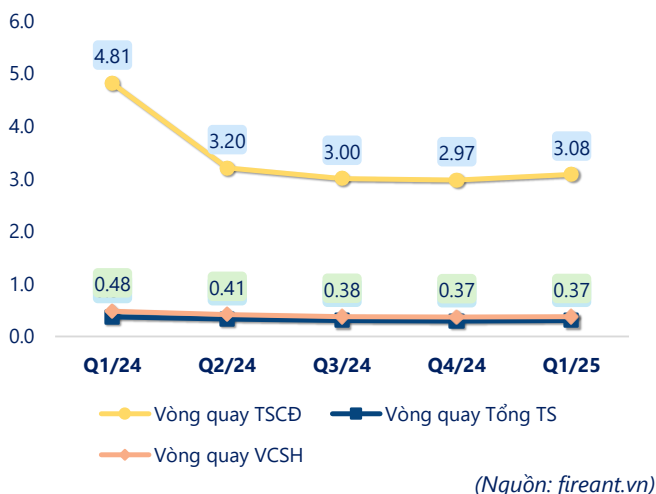
Tỷ suất lợi nhuận



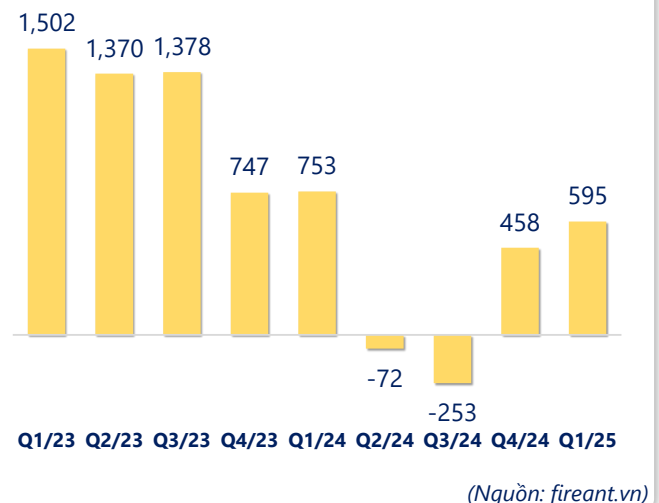
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	82.5	78.9	4.6%	298	406	-26.7%
Giá vốn hàng bán	67.6	65.1	3.8%	237	336	-29.5%
Lợi nhuận gộp	15.0	13.7	9.2%	60.7	69.7	-13.0%
Doanh thu HĐTC	0.06	0.01	499%	0.09	0.35	-74.5%
Chi phí TC	1.66	1.52	9.1%	7.72	12.1	-36.2%
Chi phí lãi vay	1.57	1.49	5.7%	7.45	11.8	-36.7%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	5.66	6.94	-18.4%	23.2	22.9	1.2%
Chi phí QLDN	3.57	3.60	-0.8%	26.2	16.3	60.4%
LN thuần từ HĐKD	4.12	1.68	145%	3.74	18.8	-80.1%
Lợi nhuận khác	0.00	0.02	-105%	0.40	-2.27	118%
LN trước thuế	4.12	1.70	142%	4.14	16.5	-74.9%
Lợi nhuận sau thuế	3.15	1.26	150%	4.62	12.1	-61.9%
LNST của CĐ cty mẹ	3.15	1.26	150%	4.62	12.1	-61.9%

(Nguồn: fireant.vn)

